|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH**  Số: 99/2001/TT-BTC |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2001* |
|  | | |
| **THÔNG TƯ**  ***Hướng dẫn việc ưu tiên kinh phí để***  ***ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin***    *Thực hiện Quyết định số 81/2001/QĐ-TTg ngày 24/5/2001 của Thủ tướngChính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động triển khai Chỉ thị số 58CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tintrong sự nghiệp công nghiệp hoá và hiện đại hoá giai đoạn 2001-2005.*  *Bộ Tài chính hướng dẫn việc ưu tiên bố trí kinh phí để ứng dụng vàphát triển công nghệ thông tin của các Bộ, ngành và địa phương như sau:*    **I - Quy định chung**  CácBộ, ngành và địa phương có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi và ưu tiên bốtrí kinh phí cho các đơn vị trực thuộc thực hiện việc ứng dụng và phát triểncông nghệ thông tin (CNTT) theo Chỉ thị số 58 CT/TW của Bộ Chính trị về đẩymạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ sự nghiệp công nghiệphoá, hiện đại hoá; Quyết định số 81/2001/QĐ-TTg ngày 24/5/2001 của Thủ tướngChính phủ về việc phê duyệt chương trình hành động triển khai Chỉ thị số 58CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tintrong sự nghiệp công nghiệp hoá và hiện đại hoá giai đoạn 2001-2005.  Cácđơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, hàng năm căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch và dựtoán chi ngân sách được cơ quan Chủ quản giao, chủ động ưu tiên bố trí kinh phíđể thực hiện hoàn thành kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT ở đơn vị mình.  Việcứng dụng và phát triển CNTT ở các đơn vị phải đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, cóhiệu quả, phục vụ thiết thực cho nâng cao năng suất và chất lượng công việcchuyên môn, phù hợp với kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT đến năm 2005 củaBộ, ngành và địa phương và điều kiện cụ thể của từng đơn vị.  Kinhphí để ứng dụng và phát triển CNTT được cân đối vào dự toán chi ngân sách hàngnăm của các Bộ, ngành và địa phương.  **II - Những quy định cụ thể**  1- Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT:  CácBộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thànhphố trực thuộc Trung ương thực hiện việc xây dựng kế hoạch 5 năm và hàng năm vềứng dụng và phát triển CNTT phù hợp với Chỉ thị số 58 CT/TW của Bộ Chính trị vềđẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ sự nghiệp côngnghiệp hoá và hiện đại hoá; Quyết định số 81/2001/QĐ-TTg ngày 24/5/2001 của Thủtướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình hành động triển khai Chỉ thị số58 CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thôngtin trong sự nghiệp công nghiệp hoá và hiện đại hoá giai đoạn 2001-2005; Coiđây là một bộ phận ưu tiên trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đơnvị mình.  Cácđơn vị hành chính và sự nghiệp căn cứ vào kế hoạch 5 năm và hàng năm về ứngdụng và phát triển CNTT của Bộ, ngành và địa phương mình và tình hình cụ thểcủa từng đơn vị, xây dựng kế hoạch 5 năm và hàng năm (bao gồm chi thường xuyênvà chi xây dựng cơ bản) để ứng dụng và phát triển CNTT của đơn vị mình trình cơquan quản lý cấp trên phê duyệt.  Trongkế hoạch 5 năm và hàng năm về ứng dụng và phát triển CNTT của các Bộ, ngành,địa phương và của các đơn vị hành chính sự nghiệp phải thuyết minh rõ dự toánkinh phí theo từng nội dung ứng dụng và phát triển CNTT, kế hoạch thực hiệnhàng năm, phân tích rõ mục tiêu đầu tư và hiệu quả mang lại .  2-Nội dung chi cho việc ứng dụng và phát triển CNTT:  Chiduy trì, bảo dưỡng và nâng cao hiệu quả, hiệu suất hoạt động của hệ thống CNTT(bao gồm cả việc chi mua sắm phần cứng, phần mềm, cải tạo cơ sở vật chất, dịchvụ khác).  Chiứng dụng CNTT vào công việc chuyên môn (Chuyển dần thông tin trên giấy thành thôngtin dưới dạng điện tử; từng bước hình thành và khai thác các kho dữ liệu điệntử; xây dựng hệ thống thông tin điện tử phục vụ yêu cầu của xã hội; cải tiếnqui trình quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng công việc chuyên môn ...).  Chiđào tạo cán bộ, công chức về CNTT.  Chixây dựng cơ bản theo các dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.  3-Về cơ chế tài chính:  3.1-Lập dự toán kinh phí ứng dụng và phát triển CNTT:  Hàngnăm, các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, căn cứ vào kế hoạch ứng dụng vàphát triển CNTT đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để lập dự toán kinh phícho việc ứng dụng và phát triển CNTT ở đơn vị mình, tổng hợp vào dự toán chichung của đơn vị theo từng loại khoản chi tương ứng với hệ thống mục lục ngânsách nhà nước hiện hành gửi cơ quan chủ quản.  Dựtoán chi ngân sách nhà nước của các Bộ, ngành và địa phương lập gửi cơ quan Tàichính, cơ quan Kế hoạch và Đầu tư phải thuyết minh rõ phần kinh phí chi choviệc ứng dụng và phát triển CNTT theo từng loại chi theo hệ thống mục lục ngânsách, phần kinh phí này được xếp thứ tự ưu tiên sau dự toán chi lương và cáckhoản có tính chất lương.  3.2-Phân bổ và giao dự toán chi ngân sách hàng năm:  Vềphân bổ dự toán: Các đơn vị dự toán cấp I, căn cứ vào dự toán chi ngân sách nhànước hàng năm được cơ quan có thẩm quyền giao, phải ưu tiên phân bổ kinh phí đểứng dụng và phát triển CNTT cho các đơn vị trực thuộc, đảm bảo cho các đơn vịthực hiện đầy đủ kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT đã được cơ quan có thẩmquyền phê duyệt và phù hợp với tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch ở các đơnvị. Cơ quan Tài chính các cấp có trách nhiệm phối hợp và tham gia ý kiến với cơquan Chủ quản cùng cấp trong việc phân bổ kinh phí cho các đơn vị trực thuộc,đảm bảo nguyên tắc phải ưu tiên kinh phí cho việc ứng dụng và phát triển CNTT,sau các khoản chi tiền lương, tiền công, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương(bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế).  Vềgiao dự toán: Các đơn vị dự toán cấp I có trách nhiệm giao dự toán chi ngânsách cho việc ứng dụng và phát triển CNTT cho các đơn vị trực thuộc cùng với dựtoán chi ngân sách chung của đơn vị. Trong trường hợp đến 25 tháng 1 hàng năm,nếu các đơn vị dự toán cấp I chưa giao được dự toán chi ngân sách chung cho cácđơn vị trực thuộc, thì các đơn vị dự toán cấp I phải giao trước dự toán chingân sách về ứng dụng và phát triển CNTT cho các đơn vị, đảm bảo dự toán chingân sách về ứng dụng và phát triển CNTT được giao trong tháng 1 hàng năm, nhằmtạo điều kiện cho các đơn vị chủ động triển khai ứng dụng và phát triển CNTTngay từ đầu năm.  3.3-Chấp hành dự toán:  Cácđơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải đảm bảo tối thiểu dự toán kinh phí chicho việc ứng dụng và phát triển CNTT đã được cơ quan Chủ quản giao, đồng thờiphấn đấu tiết kiệm các khoản chi khác để đẩy nhanh tiến độ đầu tư cho việc ứngdụng và phát triển CNTT của đơn vị mình.  Cáckhoản chi để ứng dụng và phát triển CNTT thực hiện đầu thầu theo hướng dẫn tạiThông tư số 121/2000/TT-BTC ngày 29/12/2000 của Bộ Tài chính, nếu là mua sắmvật tư trang thiết bị; trường hợp đầu tư và xây dựng, thực hiện theo quy chếquản lý đầu tư và xây dựng hiện hành của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn củacác Bộ quản lý chuyên ngành.  Việcsử dụng ngân sách nhà nước mua tài sản, vật tư, trang thiết bị phải mua từ cácnguồn hàng đã được sản xuất trong nước, sử dụng các sản phẩm và dịch vụ CNTTtrong nước đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng phù hợp với điều kiệnViệt Nam, đặc biệt đối với những sản phẩm phần mềm, phần cứng trong danh mụcsản phẩm công nghiệp trọng điểm của Nhà nước (trừ trường hợp các loại tài sản,vật tư, trang thiết bị mà hiện tại trong nước không sản xuất được) theo Chỉ thịsố 21/2001/CT-TTg ngày 11/9/2001 của Thủ tướng Chính phủ.  Trongphạm vi dự toán chi ngân sách được giao hàng năm và nguồn thu được phép để lạiđơn vị sử dụng, các Bộ, ngành và địa phương ưu tiên dành một khoản kinh phí choviệc ứng dụng và phát triển CNTT, đảm bảo cho việc thực hiện kế hoạch ứng dụngvà phát triển CNTT; hướng dẫn và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt kếhoạch ứng dụng và phát triển CNTT, đảm bảo đúng tiến độ, đạt hiệu quả cao, phụcvụ thiết thực nhiệm vụ chuyên môn trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đạihoá, dần hoà nhập với các nước trong khu vực và trên thế giới.  3.4-Quản lý, cấp phát và kiểm tra việc sử dụng kinh phí:  Kinhphí để thực hiện việc ứng dụng và phát triển CNTT được quản lý, cấp phát vàthanh quyết toán theo đúng qui định của Luật Ngân sách nhà nước và các chế độtài chính hiện hành. Đồng thời cơ quan Tài chính, cơ quan Chủ quản, Kho bạc cáccấp có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi, triển khai nhanh các thủ tục cầnthiết để giúp các đơn vị đảm bảo tiến độ thực hiện kế hoạch ứng dụng và pháttriển CNTT.  Cơquan Chủ quản phối hợp với cơ quan Tài chính cùng cấp thường xuyên kiểm tra,giám sát tình hình thực hiện kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT theo kế hoạchđã được duyệt và tình hình sử dụng kinh phí ngân sách cấp.  Thủtrưởng đơn vị phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện kế hoạch ứng dụng và pháttriển CNTT và tình hình sử dụng kinh phí ở đơn vị mình.  4-Hạch toán và quyết toán:  Vềloại - khoản: Kinh phí chi cho việc ứng dụng và phát triển CNTT được sử dụng từnguồn kinh phí nào thì hạch toán và quyết toán vào nguồn kinh phí đó, tương ứngvới các loại - khoản qui định của hệ thống mục lục ngân sách nhà nước Nhà nướchiện hành.  Vềmục chi: Căn cứ vào thực tế chi cho việc ứng dụng và phát triển CNTT, các đơnvị thực hiện việc quyết toán chi vào các mục tương ứng theo quy định của mụclục ngân sách Nhà nứoc hiện hành.  Kinhphí chi cho việc ứng dụng và phát triển CNTT thực hiện quyết toán chung vàoquyết toán của đơn vị theo đúng qui định của chế độ kế toán hiện hành của Nhà nước.  **III- Điều khoản thi hành**  Thôngtư có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký và được thực hiện trong giaiđoạn từ năm 2001 đến năm 2005. Trong quá trình thực hiện nếu vướng mắc, đề nghịcác đơn vị, các Bộ, ngành và địa phương phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứusửa đổi bổ sung cho phù hợp./. | | |
| |  | | --- | | **KT. BỘ TRƯỞNG** | | **THỨ TRƯỞNG** | | *(Đã ký)* | |  | |  | | **Nguyễn Thị Kim Ngân** | | | |